

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS - ST
Ngày: 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu M; ông Nguyễn Xuân Q

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đình G - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị H – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST – HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU T, Sinh năm: 1989

HKTT: Thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Tuân và bà Vương Thị Hưởng; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lương Tài(Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Bà Cao Thị Q, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn Phú Thọ, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh(Vắng mặt)

2. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vương Thị Hưởng, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn Hoàng Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Nguyễn Hữu T đã nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản là đồ trang sức của những người phụ nữ đi đường để bán lấy tiền tiêu sài cá

nhân. Thực hiện ý định đó, khoảng 13 giờ ngày 23/12/2020, Toán điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 99F1 – 268.62 là xe Toán mượn của chị Nguyễn Thị Nguyên là chị họ của Toán đi từ nhà qua nông trường Tam Thiên Mẫu thuộc địa phận xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh sang địa phận huyện Lương Tài. Khi Toán đang điều khiển xe mô tô đi trên đường thôn Phú Thọ, xã Quảng Phú thì phát hiện bà Cao Thị Q đang điều khiển xe đạp đi phía trước, cùng chiều với Toán. Toán phóng xe đi lên song song với xe đạp của bà Quy thì phát hiện cổ bà Quy có đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng, Toán phóng xe mô tô đi trước bà Quy một đoạn, quan sát thấy xung quanh thấy không có ai nên quay xe lại, áp sát xe máy vào xe đạp của bà Quy, tay phải điều khiển xe, tay trái giơ lên giật sợi dây chuyền trên cổ bà Quy. Toán cắt sợi dây chuyền vào túi áo khoác và nhanh chóng phóng xe tẩu thoát. Khi đi xe đến bờ đê gần cầu Hồ thuộc địa phận huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Toán dừng xe lại kiểm tra thì phát hiện sợi dây chuyền Toán vừa cướp giật được đã rơi mất. Về phía bà Quy, sau khi bị Toán giật mất sợi dây chuyền, bà Quy hô hoán và nhờ mọi người gần đó đuổi bắt nhưng không bắt được Toán, sợi dây chuyền Toán giật bị đứt rơi mất dây chuyền hình trái tim tại hiện trường, bà Quy đã nhặt lại. Đến sáng ngày 24/12/2020, bà Quy đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Lương Tài và giao lại 01 mặt dây chuyền hình trái tim. Đến ngày 26/12/2021, Toán đã đến Công an huyện Lương Tài đầu thú về hành vi cướp giật tài sản của bà Quy. Quá trình điều tra, đã chứng minh tài sản của bà Quy bị cướp giật là một sợi dây chuyền bằng kim loại vàng, loại vàng tây, trọng lượng 02 chỉ, do bà Quy mua năm 2015 với giá 3.000.000đ tại cửa hàng vàng bạc Dung Hới ở Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Còn hình trái tim cũng bằng kim loại vàng bà Quy mua từ năm 2015 với giá 500.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 19A/KL - HĐĐGTS ngày 04/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Tài kết luận: *“01 (một) sợi dây chuyền vàng tây, có khối lượng là 02 (hai) chỉ, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 23/12/2020 có giá trị thành tiền là 5.000.000đ; 01 (một) khối vàng hình trái tim, phần đỉnh trái tim có 01 móc nối hình tròn nối trái tim này với 01 vòng khuyên hình giọt nước bằng vàng, có khối lượng là 0,206 chỉ; hàm lượng vàng là 40,4%, đã qua sử dụng có giá trị thành tiền tại thời điểm ngày 23/12/2020 là 250.000đ. Tổng giá trị tài sản là 5.250.000đ”*

Tại cơ quan điều tra, Toán còn tự khai báo ngày 10/11/2020, bị cáo còn thực hiện một vụ cướp giật khác tại thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh và 03 vụ cướp giật khác trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Trên cơ sở lời tự thú của Toán, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã thông tin tìm bị hại của vụ án và xác định được bị hại là bà Trần Thị Đ sinh năm 1970 trú tại thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể hành vi lần cướp giật tài sản ngày 10/11/2020 như sau: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 10/11/2020, Toán điều khiển xe mô tô Honda Lead, BKS 99F1 - 268.62 đến địa phận huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để xem ai có sơ hở thì sẽ cướp giật tài sản. Khi Toán

đi đến chợ thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài thì phát hiện bà Trần Thị Đạm đang điều khiển xe mô tô trên đường hướng từ chợ đi vào đường ngõ của thôn Ngọc Trì. Quan sát thấy bà Đạm đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng ở trên cổ, chờ bà Đạm đỗ xe ở bên đường để vào mở cổng, Toán phóng xe đi lên phía trước được khoảng vài chục mét, quan sát thấy không có ai nên Toán vòng xe lại. Vừa lúc đó, bà Đạm quay lại chỗ dựng xe để định dong xe vào trong sân thì Toán đi xe mô tô áp sát vào người bà Đạm; tay phải điều khiển ga xe, tay trái nhanh chóng giơ lên giật lấy sợi dây chuyền đeo trên cổ bà Đạm rồi nhanh chóng phóng xe tẩu thoát. Sau khi lấy được tài sản của bà Đạm, Toán điều khiển xe mô tô đi đến khu công nghiệp Đình Trám thuộc địa phận huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang bán sợi dây chuyền cướp giật được của bà Đạm cho một người đàn ông là chủ cửa hàng mua bán vàng bạc Toán không biết họ tên, khoảng 50 tuổi, cao 1.60m dáng người béo, da trắng với giá 10.000.000đ và đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Quá trình điều tra, bà Đạm trình bày sợi dây chuyền bị Toán cướp giật là kim loại vàng 9999, trọng lượng 03 (ba) chỉ được con gái bà tặng năm 2019.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17A/KL - HĐĐGTS ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Tài kết luận: *“01(một) sợi dây chuyền bằng vàng 9999, có khối lượng là 03 chỉ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 10/11/2020 có trị giá là 16.500.000 đồng”*.

Vật chứng của vụ án và những tài liệu, đồ vật do Toán giao nộp khi đầu thú gồm có:

- 01 túi da màu đen, bên trong túi có: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng số máy: MT672LL/A, bên trong có 01 sim Viettel, tình trạng đã cũ, sử dụng được; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng số máy: MGAW2LL/A tình trạng đã cũ, sử dụng được; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, model: RM-1133, số code: 059W9X1, bên trong có 02 sim điện thoại gồm: 01 sim Viettel và 01 sim Vietnammobile tình trạng đã cũ, không sử dụng được; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 125268890 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy phép lái xe mô tô số AQ 873538 mang tên Nguyễn Hữu T, 01 xe máy Honda Lead, BKS 99F1 – 268.62; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006980 của xe Lead (Honda), BKS: 99F1- 268.62 mang tên Nguyễn Thị Nguyên; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số 017443854 mang tên Nguyễn Thị Nguyên; 01 áo khoác màu đen, có mũ, trên ngực trái của áo có dòng chữ “VICTORY” bằng chỉ thêu màu đen tình trạng đã cũ, sử dụng được; 01 quần dài màu đen, mặt ngoài hai bên ống quần có sọc kẻ đứt đoạn màu trắng dọc theo thân quần tình trạng đã cũ, sử dụng được; 01 mũ bảo hiểm màu đen, có phần lưới trai trước mũ, đã cũ, sử dụng được; 01 đôi giày màu trắng – xanh, dây buộc màu trắng tình trạng đã cũ, sử dụng; số tiền 5.691.000đ (năm triệu sáu trăm chín mươi một nghìn đồng; 01 áo chống nắng bằng vải màu xanh – trắng tình trạng đã cũ, sử dụng được; 01 quần dài màu đen, mặt ngoài hai bên ống quần có 03 (ba) sọc kẻ màu trắng dọc theo thân quần tình trạng đã cũ, sử dụng được.

Về dân sự: Trong giai đoạn điều tra, Toán đã tác động đến gia đình bồi thường cho bà Quy 5.000.000đ, bà Đạm 15.000.000đ. Người bị hại sau khi nhận được bồi thường không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT– VKS –LT ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại là bà Trần Thị Đ trình bày: Bà thừa nhận lời khai như Toán đã trình bày là đúng, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bà, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bà Cao Thị Q vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt và lời khai trong quá trình điều tra bà Quy trình bày: Bà đã nhận lại mặt dây chuyền hình trái tim do Công an huyện Lương Tài giao trả, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bà, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà là mẹ đẻ của Toán, trong quá trình bị cáo bị tạm giam, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại, bà xác định số tiền bà bồi thường cho bị hại là tiền của cá nhân bà, bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu T từ 39 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2020 và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh. Về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung và các vấn đề khác không tranh luận gì.

Bị hại nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, bồi thường thiệt hại, không tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, truy tố, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Hữu T đã nảy sinh ý định sử dụng xe mô tô BKS 99F1 – 268.62 để đi cướp giật tài sản, là dây chuyền của những người phụ nữ đi đường. Thực hiện ý định đó, khoảng 11 giờ 15 phút ngày 10/11/2020, tại cổng nhà bà Trần Thị Đ ở thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Toán đã đi xe mô tô để cướp giật 01 sợi dây chuyền bằng vàng 9999, có khối lượng là 03 chỉ có giá trị là 16.500.000 đồng của bà Trần Thị Đạm. Đến khoảng 13 giờ ngày 23/12/2020 tại khu vực đoạn đường bê tông thôn Phú Thọ, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Hữu Toán tiếp tục đi xe mô tô để cướp giật 01 sợi dây chuyền bằng vàng tây, có khối lượng là 02 chỉ, giá trị là 5.000.000đ và 01 hình trái tim bằng vàng có giá trị là 250.000 đồng của bà Cao Thị Quy. Tổng giá trị tài sản Toán cướp giật được của bà Quy là 5.250.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Toán đã cướp giật được của bà Quy và bà Đạm là 21. 750.000 đồng. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị truy tố, xét xử bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người tham gia giao thông khác, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết định khung hình phạt: Khi phạm tội bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã cướp giật tài sản của hai bị hại ở hai thời điểm khác nhau, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bà Quy ngày

23/12/2020 và tự khai nhận thêm vụ cướp giật tài sản của bà Đạm ngày 10/11/2020; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bố đẻ bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng ba và là thương binh hạng 4/4. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự thì bị cáo Nguyễn Hữu T còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về bồi thường thiệt hại: Bà Cao Thị Q đã nhận lại mặt dây chuyền hình trái tim, mẹ đẻ bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bà Quy và bà Đạm, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy Honda Lead, BKS 99F1 – 268.62, Toán mượn của chị Nguyễn Thị Nguyên, quá trình điều tra xác định: Chị Nguyên cho Toán mượn xe để làm phương tiện đi lại từ đầu năm 2020, vì Toán là con dì ruột của chị Nguyên. Khi Toán sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi cướp giật, chị Nguyên không biết. Do đó không xử lý đối với chị Nguyên là phù hợp. Đồng thời trong giai đoạn điều tra, chị Nguyên đã có đơn xin lại chiếc xe trên nên Công an huyện Lương Tài đã trả lại cho chị Nguyên chiếc xe cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006980 của xe Lead (Honda), BKS: 99F1- 268.62 mang tên Nguyễn Thị Nguyên; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số 017443854 mang tên Nguyễn Thị Nguyên là phù hợp.

Đối với: 01 áo chống nắng bằng vải màu xanh – trắng, sọc đỏ; 01 áo khoác màu đen, có mũ; 01 quần dài (dạng quần chun, có dây rút) màu đen; 01 quần dài (dạng quần chun, có dây rút) màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen, có phần lưới trai trước mũ; 01 đôi giày màu trắng – xanh, dây buộc màu trắng. Đây là những đồ vật Toán khai đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không đề nghị nhận lại và đề nghị tịch thu, tiêu hủy. Hội đồng xét xử xét thấy vật chứng không có giá trị nên căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 túi da màu đen (dạng túi đeo ngang hông) có quai đeo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng bên trong có 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, bên trong có 02 sim điện thoại; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 125268890 mang tên Nguyễn Hữu T; tiền Việt Nam: 5.691.000 đồng. Đây là những tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền 5.691.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

01 USB có ghi giữ liệu hình ảnh bị cáo Nguyễn Hữu T thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 23/12/2021 tại thôn Ngọc Trì, xã Bình Định. Căn cứ khoản 2 Điều 107 của

Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX xét thấy Công an huyện Lương Tài xử lý lưu vào hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông là chủ cửa hàng mua bán vàng bạc tại khu công nghiệp Đình Trám thuộc địa phận huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Toán trình bày không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó và cũng không nhớ tên, vị trí cửa hàng mua bán vàng - bạc. Vì đó là lần đầu tiên Toán đi đến khu vực huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Công an huyện Lương Tài đã xác minh người đàn ông có đặc điểm như Toán miêu tả tại xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên chưa xác định được. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để chứng minh hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của người đàn ông đó. Công an tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xem xét xử lý sau do vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu T 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ :

+ 01 áo chống nắng bằng vải màu xanh – trắng, sọc đỏ, có khóa màu đen dọc theo mặt trước thân áo. Tình trạng đã cũ.

+ 01 áo khoác màu đen, có mũ, trên ngực trái của áo có dòng chữ “VICTORY” bằng chỉ thêu màu đen. Mặt trong của cổ áo có tem màu đen, trên tem này có dòng chữ “Samsam”, “MADE IN VIETNAM” và “XXL” màu trắng. Tình trạng đã cũ.

+ 01 quần dài (dạng quần chun, có dây rút) màu đen, mặt ngoài hai bên ống quần có 03 sọc kẻ màu trắng dọc theo thân quần. Ở ½ phía trên mặt ống quần trái, dọc theo 03 đường kẻ sọc có chữ “Adidas” màu trắng và chữ “Grand three stapes” màu đen. Tình trạng đã cũ.

+ 01 quần dài (dạng quần chun, có dây rút) màu đen, mặt ngoài hai bên ống quần có sọc kẻ đứt đoạn màu trắng dọc theo thân quần. Trên đường kẻ sọc này có chữ “MASKED BALL LOVE MUSIC” màu đen. Tình trạng đã cũ.

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen, có phần lưới trai trước mũ. Tình trạng đã cũ, sử dụng được.

+ 01 đôi giày màu trắng – xanh, dây buộc màu trắng. Trên dây có chữ “Adidas Stan by Smith endorsed”. Tình trạng đã cũ.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 túi da màu đen (dạng túi đeo ngang hông) có quai đeo và chốt bấm màu trắng bạc, khóa kéo ở trước mặt của túi màu vàng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng số máy: MT672LL/A, bên trong có 01 sim điện thoại biểu tượng của tập đoàn viễn thông quân đội Viettel và 04 đường ký tự 8984,04800,00468,48952. Tình trạng đã cũ.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, số máy: MGAW2LL/A. Tình trạng đã cũ.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, model: RM- 1133, số code: 059W9X1, bên trong có 02 sim điện thoại, sim 1: Có biểu tượng của tập đoàn viễn thông quân đội Viettel và bốn dòng ký tự gồm 8984,04800,00546,18363, sim2 có biểu tượng của công ty cổ phần viễn thông di động Vietnammobile và có 2 dòng ký tự gồm 8984050920,1215175426. Tình trạng đã cũ, không sử dụng được.

+ 01 giấy chứng minh nhân dân số: 125268890 mang tên Nguyễn Hữu T.

+ 01 giấy phép lái xe số AQ873538 mang tên Nguyễn Hữu T.

- Trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

+ Tiền Việt Nam (đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài tại kho bạc nhà nước huyện Lương Tài theo giấy ủy nhiệm chi ngày 20/4/2021): 5.691.000 đồng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT);
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị H

